TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2024/QĐCNHGT-DS	

BĐ, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ N với người bị kiện ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, bà Trương Thị Anh T1.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự thụ lý số: 146/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024.

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 07 tháng 8 năm 2024 của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa T giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Nguyễn Thị Mỹ N**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn BĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- *Người bị kiện:* **Trương Minh Q**, sinh năm 1967.

Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1971.

Trương Thị Anh T1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T và bà Trương Thị Anh T1 thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Mỹ N số tiền vay là 2.645.250.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, tiền vốn là 2.500.000.000 đồng; tiền lãi là 145.250.000 đồng (Thời gian tính lãi từ ngày 01/12/2023 đến ngày 01/7/2024). Riêng khoảng thời gian từ ngày 02/7/2024 đến ngày hòa giải viên ghi nhận kết quả hòa giải (Ngày 23/8/2024), bên người khởi kiện không yêu cầu tính lãi

1.2. Thời gian thực hiện trả như sau:

Ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T và bà Trương Thị Anh T1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ N số tiền 2.645.250.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), trả một lần vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 09/9/2024).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã BT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi